

Số: /KH-UBND

Cẩm Giàng, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Cẩm Giàng

Thực hiện Kế hoạch số 2680/KH-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, UBND huyện Cẩm Giàng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về các biện pháp, chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp và cả cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.

- Kịp thời hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu.

- Việc hỗ trợ phải đảm bảo đúng, đủ đối tượng, đến tận tay đối tượng được thụ hưởng, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng.

- Xác định rõ trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện hỗ trợ đảm bảo đúng quy định theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; bảo đảm yêu cầu về an toàn về phòng, chống dịch Covid-19.

- Các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao; kịp thời phát hiện, xử lý các vướng mắc khó khăn phát sinh thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo UBND huyện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trên địa bàn huyện.

II. NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng thụ hưởng dễ dàng tiếp cận và được thực hiện chính sách.

3. Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (*trừ các đối tượng người lao động thuộc các nhóm 4, 5, 6 Mục III đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; đang nuôi con hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi hưởng được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em*) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

4. Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, UBND các xã, thị trấn căn cứ điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

5. Đối tượng đồng thời đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Kế hoạch này và chính sách hỗ trợ theo quy định của địa phương thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN (Đối tượng hỗ trợ; điều kiện hỗ trợ; mức, thời gian hỗ trợ; phương thức và đơn vị chi trả; hồ sơ đề nghị; trình tự, thủ tục)

1. Nội dung hỗ trợ

- Chia thành 10 nhóm đối tượng (*Có phụ lục từng nhóm đối tượng đính kèm từ phụ lục 1 đến phụ lục 10*).

2. Hệ thống biểu mẫu

Khi trình UBND huyện phê duyệt, các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã sử dụng mẫu tờ trình và danh sách đề nghị hỗ trợ theo mẫu biểu ban hành kèm theo Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

- Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Chỉ đạo của Tỉnh ủy. Sử dụng nguồn dự phòng ngân sách địa phương (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã), 70% quỹ dự trữ tài chính của tỉnh, nguồn cải cách tiền lương còn dư (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã); 20% tăng thu thường xuyên còn lại của năm 2020; 20% tăng thu thường xuyên của năm 2021 (nếu có) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Trường hợp các xã, thị trấn khó khăn thiếu nguồn kinh phí thì tổng hợp đề nghị ngân sách huyện xem xét hỗ trợ. Trong trường hợp ngân sách huyện khó khăn không còn nguồn để hỗ trợ tổng hợp báo cáo Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết.

- Nguồn vốn để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho người sử dụng lao động vay theo quy định tại Phụ lục 9 của Kế hoạch này là nguồn vay tái cấp vốn không có tài sản đảm bảo với lãi suất 0%/năm từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngân sách Nhà nước cấp phí quản lý từ nguồn đầu tư phát triển được quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg theo quy định hiện hành về cơ chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Kinh phí thực hiện việc chuyển khoản, chuyển tiền qua bưu điện cho các đối tượng hỗ trợ (nếu có) được trích từ kinh phí hoạt động của các phòng, ban, ngành trong dự toán kinh phí giao đầu năm. Trường hợp thiếu các đơn vị đề nghị UBND huyện xem xét cấp bổ sung.

- Kinh phí chi cho các hoạt động của bộ phận tham mưu, giúp UBND các cấp chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ; công tác chi trả cho đối tượng bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động của UBND các cấp.

2. Quản lý kinh phí thực hiện hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

Kinh phí thực hiện hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng theo quy định tại Điểm 1 phần IV Kế hoạch này được lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo công khai, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và chỉ đạo rà soát; tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ trình UBND huyện thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh để phê duyệt theo quy định đối với các đối tượng người lao động làm việc tại các Doanh nghiệp thuộc các nhóm: 4,5.

- Phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch, Chi cục Thuế khu vực Cẩm Bình tham mưu cho UBND huyện thẩm định danh sách các đối tượng thuộc: nhóm 8 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xét duyệt danh sách các đối tượng thuộc nhóm 10.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định, xét duyệt danh sách các đối tượng là người lao động làm việc tại Hợp tác xã; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp (*sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục*) thuộc nhóm 4

- Thực hiện chi trả kinh phí đối với các đối tượng người lao động làm việc tại các Doanh nghiệp thuộc nhóm 4 và nhóm 5 khi có Quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện tại các xã, thị trấn, các đơn vị. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan thuộc thẩm quyền.

- Lập dự trù kinh phí cho công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này gửi Phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định trình UBND huyện phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổng hợp kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng theo Kế hoạch này báo cáo UBND huyện và Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đối với người lao động thuộc nhóm 10 trình UBND huyện thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội (Phòng Lao động - TB&XH) tham mưu cho UBND huyện thẩm định, xét duyệt danh sách các đối tượng là người lao động làm việc tại Hợp tác xã; đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục thuộc nhóm 4.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện thẩm định danh sách các đối tượng thuộc nhóm 7 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Cẩm Bình, Phòng Lao động – TB&XH tham mưu cho UBND huyện thẩm định danh sách các đối tượng thuộc: nhóm 8 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện chi trả kinh phí đối với các đối tượng là người lao động làm việc tại Hợp tác xã; đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục thuộc nhóm 4 và đối tượng thuộc nhóm 10; khi có Quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ của

Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND huyện xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chế độ hỗ trợ gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội; chủ động tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo Kế hoạch này. Tham mưu đề xuất với Sở Tài chính để đề nghị bổ sung kinh phí đảm bảo thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Thẩm định dự trù kinh phí cho công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện Kế hoạch này do Phòng Lao động –TB&XH chuyển đến trình UBND huyện phê duyệt.

- Chủ trì hướng dẫn việc phân bổ, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán ngân sách nhà nước, kinh phí thực hiện hỗ trợ để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hợp tác xã, hộ kinh doanh nắm rõ chính sách hỗ trợ đối với người sử dụng lao động và người lao động có quan hệ lao động.

- Định kỳ ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

3. Phòng Giáo dục & Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – TB&XH, Phòng Tài chính Kế hoạch hướng dẫn và tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đối với người lao động làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục thuộc nhóm 4 trình UBND huyện thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức tuyên truyền các văn bản triển khai thực hiện, chính sách hỗ trợ đến các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn huyện.

- Định kỳ ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

4. Phòng Nông nghiệp & PTNT

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – TB&XH, Phòng Tài chính Kế hoạch hướng dẫn và tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đối với người lao động làm việc tại Hợp tác xã thuộc nhóm 4 trình UBND huyện thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức tuyên truyền các văn bản triển khai thực hiện, chính sách hỗ trợ đến người lao động làm việc tại hợp tác

xã trên địa bàn huyện.

- Định kỳ ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

5. Chi cục Thuế khu vực Cẩm Bình

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Lao động – TB&XH hướng dẫn, tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ của hộ kinh doanh thuộc nhóm 8 theo Kế hoạch này trình UBND huyện thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Lao động –TB&XH, Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan có liên quan rà soát, đối chiếu danh sách đối tượng thuộc diện được hưởng hỗ trợ, không để 01 đối tượng được hưởng trợ cấp 02 lần trong một chính sách hỗ trợ và không để một đối tượng hưởng từ 02 chính sách hỗ trợ trở lên.

- Định kỳ thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

6. Trung tâm y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với các đối tượng thuộc nhóm 7 theo Kế hoạch này trình UBND huyện thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Định kỳ ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

7. Bảo hiểm xã hội huyện

- Xác nhận danh sách người lao động làm việc tham gia bảo hiểm xã hội theo chế độ hợp đồng lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19; người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động đã ngừng việc theo Khoản 3 Điều 99 Bộ Luật lao động. Chốt sổ, ghi xác nhận về việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp.

- Hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan; Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thực hiện chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề

nghiệp đối với đối tượng thuộc nhóm 1; chính sách hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất đối với đối tượng thuộc nhóm 2 theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

- Phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan rà soát, đối chiếu danh sách đối tượng thuộc diện được hưởng hỗ trợ, không để 01 đối tượng được hưởng trợ cấp 02 lần trong một chính sách hỗ trợ và không để một đối tượng hưởng từ 02 chính sách hỗ trợ trở lên.

- Định kỳ vào ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cấp trên theo quy định.

8. Ngân hàng chính sách xã hội huyện

- Tuyên truyền chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động trên địa bàn gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất; hướng dẫn thiết lập hồ sơ đề nghị vay vốn theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện việc cho vay, quản lý vốn vay, thu hồi nợ, xử lý nợ bị rủi ro theo quy định đối với người sử dụng lao động quy định tại nhóm 9 đủ điều kiện được vay vốn trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động theo quy định tại Kế hoạch này.

- Định kỳ vào thứ tư hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động –TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Lao động –TB&XH theo quy định.

9. Phòng Văn hóa Thông tin

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Đài phát thanh huyện tăng cường tổ chức phổ biến, tuyên truyền, thông tin, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người lao động, người sử dụng lao động và nhân dân trên địa bàn huyện về các nội dung theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 2680/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch này.

10. Đài phát thanh huyện

Tổ chức tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Kế hoạch số 2680/KH-UBND và Kế hoạch này trên Đài phát thanh huyện, Cổng thông tin điện tử huyện; chỉ đạo Đài truyền thanh các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người lao động, người sử dụng lao động và nhân dân trên địa bàn huyện biết và thực hiện.

11. Liên đoàn Lao động huyện

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Kế hoạch số 2680/KH-UBND và Kế hoạch này tới người lao động, người sử dụng lao động biết và thực hiện.

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở rà soát, kiểm tra, xác nhận thông tin trên bảng tổng hợp danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ không hưởng lương, lao động ngừng việc do người sử dụng lao động lập để đề nghị hỗ trợ cho người lao động.

12. Kho bạc Nhà nước huyện

- Kiểm soát, thanh toán, chi trả các khoản kinh phí theo các nội dung quy định tại Kế hoạch này.

- Phối hợp với các ngành có liên quan xác nhận số thực chi ngân sách (đã qua KBNN) làm căn cứ đề nghị Sở Tài chính hỗ trợ kinh phí.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCSHCM, Hội Chữ thập đỏ huyện tổ chức tuyên truyền, thông tin về Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Kế hoạch số 2680/KH-UBND và Kế hoạch này đến các tổ chức thành viên, hội viên, đoàn viên để triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến người dân gặp khó khăn do dịch bệnh.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chủ trì tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid – 19 theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội ở các xã, thị trấn chỉ đạo Ban công tác Mặt trận các thôn, khu dân cư, các chi đoàn, chi hội của mình làm nòng cốt tham gia trong các tổ rà soát ở thôn, khu dân cư; giám sát việc thực hiện chính sách tại các xã, thị trấn..

- Huy động, vận động, kết nối nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong triển khai Kế hoạch này.

14. UBND các xã, thị trấn

- Thành lập Tổ công tác gồm đại diện chính quyền, cấp ủy Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội... của xã, thị trấn để tổ chức triển khai, thực hiện và giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình, quy định về xét chọn các đối tượng trong quá trình thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP tại xã, thị trấn.

- Thành lập mỗi thôn, khu dân cư 01 Tổ rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà,

rà từng hộ” để tổng hợp đầy đủ, chính xác các nhóm đối tượng, tránh trùng lặp, đảm bảo đối tượng không hưởng trùng 02 chế độ, không hưởng 1 chế độ 02 lần.

- Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn về Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Kế hoạch số 2680/KH-UBND và Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn chính sách hỗ trợ cho các đối tượng tại xã, thị trấn. Phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp nhận hồ sơ, rà soát, xác định đối tượng được hưởng hỗ trợ theo Kế hoạch này đảm bảo đúng, đủ đối tượng, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách.

- + Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ hỗ trợ đối với đối tượng thuộc nhóm 7 gửi về Trung tâm y tế huyện xét duyệt trình UBND huyện thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- + Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và xác nhận việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh thuộc nhóm 8, tổ chức niêm yết công khai, tổng hợp những trường hợp hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện mà không có khiếu kiện, thắc mắc gửi về Chi cục thuế khu vực Cẩm Bình theo quy định; đồng thời tiến hành xác minh những trường hợp có khiếu kiện, thắc mắc.

- + Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức rà soát và lập danh sách người lao động thuộc nhóm 10 với sự tham gia, giám sát của đại diện các tổ chức, chính trị xã hội và công khai với cộng đồng dân cư; tổ chức niêm yết công khai danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ; tổng hợp những trường hợp đủ điều kiện theo tiêu chí UBND tỉnh sẽ ban hành mà không có khiếu kiện, thắc mắc gửi về Phòng Tài chính Kế hoạch theo quy định. Đồng thời tiến hành xác minh những trường hợp có khiếu kiện, thắc mắc.

- Tổ chức chi trả trực tiếp đến các đối tượng thuộc các nhóm: 7, 8 khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Định kỳ vào ngày thứ 4 hàng tuần, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi Phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Lao động –TB&XH theo quy định.

15. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tự thực ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động, hộ kinh doanh.

Chủ động tìm hiểu, nghiên cứu các chính sách hỗ trợ; đồng thời tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan tại Kế hoạch này đảm bảo đúng và tuân thủ quy định pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật

về tính chính xác các thông tin đã lập trong biểu mẫu đề nghị hưởng chế độ chính sách của đơn vị.

VI. XỬ LÝ VI PHẠM VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này. Xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động – TB&XH;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Quyết

